

Số: 25/2025/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 07 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1284/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phạm Khắc D, sinh năm 1988.

Thường trú: Tổ 18, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Long An;

- Bà Lê Thùy T, sinh năm: 1988.

Thường trú Tổ 18, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Long An;

Tạm trú: Nhà không số (2), khu phố C, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Các đương sự kết hôn hợp pháp, việc yêu cầu Tòa án giải quyết thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Việc các bên thỏa thuận về nuôi con, tài sản chung là có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thùy T và ông Phạm Khắc D thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 24, Quyền số 01/2012 ngày 05/3/2012 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Long An không còn hiệu lực.

1.2. Về con chung: Ông Phạm Khắc D và bà Lê Thùy T có 03 con chung tên Phạm Lê Bảo L, sinh ngày 15/01/2014; Phạm Bảo N, sinh ngày 10/3/2019 và Phạm Bảo L1, sinh ngày 10/01/2023. Hai bên thỏa thuận giao cả 03 con chung Phạm Lê Bảo L, Phạm Bảo N, Phạm Bảo L1 cho bà Lê Thùy T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông Phạm Khắc D cấp dưỡng nuôi mỗi con mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng/tháng (ba con là 6.000.000 đồng/tháng).

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, bắt đầu tính thời gian từ tháng 01/2025.

Các đương sự tự nguyện giao nhận hoặc giao qua cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bà T có đơn thi hành đối với khoản tiền nêu trên mà ông D chưa thanh toán cho bà T thì ông D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Vì lợi ích của con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thùy T và ông Phạm Khắc D xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí toà án: Lệ phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà Lê Thùy T và ông Phạm Khắc D cùng chịu, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí dân sự sơ thẩm mà bà T, ông D đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0049544 ngày 26/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12. Ông D và bà T đã nộp đủ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- UBND nơi thực hiện ĐKKH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thanh Sơn